

Số: 53/2021/QĐST- HNGĐ

G V, ngày 06 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2021/TLST - HNGĐ, ngày 07 tháng 7 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Đinh Thị H, sinh năm 1984; Nơi cư trú: xóm Long An, xã G L, huyện G V, tỉnh N B.

- *Bị đơn*: anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1977; Nơi cư trú: thôn 1 G K, xã G Tr, huyện G V, tỉnh N B.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Tiến D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: chị Đinh Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Hà V, sinh ngày 21/9/2011 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: anh D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị H. Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung, công nợ chung*: chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Tiến D đều xác định không có tài sản chung, công nợ chung nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. *Về án phí ly hôn*: chị Đinh Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào

số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị Đinh Thị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003940 ngày 07/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G V, tỉnh N B; Hoàn trả lại cho chị Đinh Thị H số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N B;
- THA dân sự huyện G V;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện G V;
- UBND xã G Tr;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lã Hoàng G